

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Số: 241/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

N, ngày 20 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 570/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Trần Vẹn T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Chỗ ở: B2-19 đường số 2, KDC 586, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp A, xã A1, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Chỗ ở: 278/25/17A đường T, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Vẹn T và ông Nguyễn Văn V.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Trần Vẹn T và ông Nguyễn Văn V thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Ngọc Trâm A (nữ), sinh ngày 15/8/2016 cho bà Trần Vẹn T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000đồng/tháng.

Thời gian cấp dưỡng: Bắt đầu từ tháng 01/2019 cho đến khi cháu A tròn 18 tuổi.

Phương thức cấp dưỡng: thỏa thuận, ông V sẽ chuyển 2.000.000đồng qua tài khoản ngân hàng của bà T vào ngày 10 hàng tháng, bắt đầu từ 10/01/2019.

Dành quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung cho ông V theo luật định, không ai có quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Ông bà thống nhất khai là không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- *Về án phí Tòa án:*

+ Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà T, ông V mỗi người chịu 75.000 đồng, bà T tự nguyện nộp thay cho ông V 75.000đồng, khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 001772 ngày 06/9/2018. Bà T được nhận lại 150.000đồng.

+ Về án phí cấp dưỡng: Ông V phải nộp 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- UBND xã L;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đặng Thị Huệ